

Bản án số: 87/2024/HS-ST
Ngày: 25 - 9- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Tuân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Kim Oanh – Giáo viên nghỉ hưu

Ông Lê Xuân Sơn – Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Khuất Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2024/TLST- HS ngày 13 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2024/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 9 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 15/7/2006 tại huyện P; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống: Thôn L, xã V, huyện P, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị C (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án: Bản án số 164/2023/HS-ST ngày 11/12/2023 của TAND huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Nhân thân: Ngày 12/07/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện P ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2024 đến nay tại Trại giam S1 – Công an thành phố H; *có mặt*.

2. **Dương Văn T1**, sinh ngày 29/6/2007 tại huyện P; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống: Thôn B, xã N, huyện P, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T2 và bà Phí Thị H1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2024 đến nay tại Trại giam S1 – Công an thành phố H; *có mặt*.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Dương Văn T1: Ông Nguyễn Danh S – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố H; có mặt.

* Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Dương Văn T1: Ông Dương Văn T2, sinh năm 1977 và bà Phí Thị H1, sinh năm 1982 (là bố mẹ đẻ); địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện P, thành phố Hà Nội; có mặt

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Kiều Gia H2, sinh ngày 18/4/2008. Nơi thường trú: Thôn B, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội; vắng mặt

* Người đại diện theo pháp luật cho anh Kiều Gia H2: Ông Kiều Văn T3, sinh năm 1982 và bà Tạ Thị Xuân H3, sinh năm 1980 (là bố mẹ đẻ). Nơi thường trú: Thôn B, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T và Dương Văn T1 là bạn bè chơi với nhau cả hai cùng tìm hiểu về một loại ma túy mới giống với tinh dầu thuốc lá điện tử thường gọi là CBD (có tinh dầu ma túy cần sa bên trong). Đây là loại ma túy mới đang nổi, nhiều người sử dụng nên T và T1 cùng bàn bạc góp tiền chung mua ma túy, sau nếu ai hỏi mua thì bán để kiếm lời, được bao nhiêu chia đôi hoặc cùng nhau chi tiêu cá nhân. Tuệ mượn điện thoại di động của T1, đăng nhập tài khoản facebook “Nguyễn Văn T” để tìm người bán ma túy. Tuệ tìm được một tài khoản facebook tên là “Anh Quang C1” chuyên bán loại ma túy CBD, T và người bán thỏa thuận giá bán 120.000 đồng/1 lọ 5ml, T và T1 mỗi người góp 350.000 đồng (tổng là 700.000 đồng) để mua 06 lọ ma túy CBD của tài khoản Anh Quang C1 (còn thiếu 20.000 đồng thì T nhắn tin bảo cho nợ, người này đồng ý). Sau khi mua được 06 lọ ma túy CBD Tuệ cầm cất giấu tại một đoạn đường nhỏ gần trường C2 để tìm người nào hỏi mua sẽ đến lấy mang đi bán. Đến khoảng 15 giờ 30 ngày 11/7/2024, T gặp T1 ở đường gần cổng trường C2, T lấy điện thoại di động của T1 để mở tài khoản facebook của T xem thì thấy có tài khoản facebook “Kiều Gia H2” nhắn tin hỏi mua của T 02 lọ tinh dầu ma túy CBD, T nhắn tin lại cho H2 báo giá 450.000 đồng/02 lọ tinh dầu ma túy CBD 5ml và hẹn gặp nhau tại cổng trường C2 để giao dịch, nhắn tin xong T bảo T1 chờ để đi lấy ma túy CBD, T đi ra chỗ cất giấu lấy 06 lọ tinh dầu ma túy CBD đã mua, còn nguyên vẹn cất vào túi quần đùi phía trước bên trái T đang mặc rồi đi ra chỗ T1 đang đợi ở cổng trường C2. Khi gặp T1, T đưa cho T1 04 lọ tinh dầu ma túy CBD còn để lại 02 lọ trong túi quần đùi bên trái để bán cho H2, T1 cầm 04 lọ ma túy CBD cất vào túi quần đùi bên trái đang mặc và cùng T đến chỗ hẹn H2 ở cổng trường cấp 3 N, đến nơi thì T thấy H2 đứng đợi ở đó nên T đi lại gần H2, H2 đang định lấy tiền ra đưa cho T và T cũng đang định đưa lại cho H2 02 lọ tinh dầu ma túy CBD thì bị Công an bắt giữ và đưa tất cả về trụ sở công an xã N để làm việc.

* *Vật chứng thu giữ:*

- Thu giữ của Nguyễn Văn T: 02 (hai) lọ nhỏ bằng nhựa trong suốt có nắp đậy màu đen, cao khoảng 6cm, đường kính khoảng 2cm, bên trong chứa dung dịch màu trắng đục, T khai nhận là tinh dầu ma túy CBD; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng đã cũ.

- Thu giữ của Dương Văn T1: 04 (bốn) lọ nhỏ bằng nhựa trong suốt có nắp đậy màu đen, cao khoảng 6cm, đường kính khoảng 2cm, bên trong chứa dung dịch màu trắng đục, T1 khai nhận là tinh dầu ma túy CBD.

- Thu giữ của Kiều Gia H2: 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu bạc đã cũ; Số tiền 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng)

Tại bản Kết luận giám định số 5291/KL- KTHS ngày 21/7/2024 của Phòng PC09- C3 xác định: *Dung dịch màu trắng đục bên trong 02 lọ nhựa trong suốt có nắp đậy màu đen có tổng thể tích 04ml, đều có ma túy loại MDMA-4en-PINACA; Dung dịch màu trắng đục bên trong 04 lọ nhựa trong suốt có nắp đậy màu đen có tổng thể tích 08ml, đều có ma túy loại MDMA-4en-PINACA.*

Tại bản Kết luận giám định số 6255 ngày 23/7/2024 của C09- BCA xác định: *Dung dịch màu trắng đục bên trong 02 lọ nhựa trong suốt có nắp đậy màu đen có tổng thể tích 2,0ml, có Nồng độ 0,567mg/ml ma túy loại MDMA-4en-PINACA và có Khối lượng 0,001gam ma túy loại MDMA-4en-PINACA; Dung dịch màu trắng đục bên trong 04 lọ nhựa trong suốt có nắp đậy màu đen có tổng thể tích 4,0ml, có Nồng độ 0,572mg/ml ma túy loại MDMA-4en-PINACA và có Khối lượng 0,002gam ma túy loại MDMA-4en-PINACA.*

Tổng thể tích ma túy thu giữ của T và T1 khi bắt quả tang là 12ml đều có ma túy loại MDMA-4en-PINACA.

Tại Bản Cáo trạng số 81/ CT-VKS ngày 12/9/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Văn T, Dương Văn T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T, Dương Văn T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 58; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 22 đến 28 tháng tù. Tổng hợp với 24 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 164/2023/HS-ST ngày 11/12/2023, TAND huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, buộc Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 12/7/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn T1 từ 18 đến 21 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 12/7/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo T, T1 trình bày: Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo để xuất mức hình phạt. Bị cáo T, T1 phạm tội chưa đủ 18 tuổi. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm thêm mức hình phạt đối với các bị cáo so với đề nghị của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa Nguyễn Văn T và Dương Văn T1 đều khai nhận: Tuệ, T1 là bạn bè, cùng nhau góp tiền để ma túy chứa tinh dầu CBD. Nếu ai hỏi mua thì bán để kiếm lời, được bao nhiêu chia đôi hoặc cùng nhau chi tiêu cá nhân. Tuệ, T1 mỗi người góp 350.000 đồng (tổng 700.000 đồng) để mua 06 lọ ma túy CBD của một người có tài khoản facebook tên là “Anh Quang C1”. Sau khi mua được 06 lọ ma túy CBD Tuệ cầm cất giấu tại một đoạn đường nhỏ gần trường C2 nếu ai hỏi mua sẽ đến lấy mang đi bán. Ngày 11/7/2024 Kiều Gia H2 hỏi mua của T 02 lọ ma túy chứa tinh dầu CBD với giá 450.000 đồng/02 lọ và hẹn gặp nhau tại cổng trường C2 để giao dịch. Tuệ, T1 đi đến chỗ cất giấu lấy 06 lọ tinh dầu ma túy CBD đã mua. Tuệ cất 02 lọ vào túi quần đùi phía trước bên trái T đang mặc, T đưa cho T1 04 lọ tinh dầu ma túy cất vào túi quần đùi bên trái T1 đang mặc. Tuệ, T1 cùng đến chỗ hẹn H2 ở cổng trường C2 để mua bán ma túy. H2 đang định lấy tiền ra đưa cho T và T cũng đang định đưa lại cho H2 02 lọ tinh dầu ma túy CBD thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy của T, T1.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với biên bản phạm tội quả tang và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 11/7/2024 Nguyễn Văn T và Dương Văn T1 có hành vi bán trái phép 02 lọ nhựa trong suốt có thể tích 04ml, có Nồng độ 0,567mg/ml ma túy loại MDMA-4en-PINACA, có khối lượng ma túy MDMA-4en-PINACA 0,001gam/02ml cho Kiều Gia H2. Đồng thời T, T1 còn cất giữ bán kiếm lời 04 lọ nhựa trong suốt có thể tích 08ml, có Nồng độ 0,572mg/ml ma túy loại MDMA-4en-PINACA, có Khối lượng ma túy MDMA-4en-PINACA 0,002gam/04ml.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự; Nghị định của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất và các văn bản hướng dẫn, hành vi của Nguyễn Văn T và Dương Văn T1 đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố các bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

[3]. Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội. Ma túy là nguyên nhân làm cho người sử dụng suy kiệt về thể lực, suy giảm về trí lực, suy đồi về đạo đức, gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Tại phiên tòa và quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 11/12/2023 TAND huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo T 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tuệ đang chấp hành hình phạt của Bản án lại tiếp tục phạm tội do đó lần phạm tội này của T là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội trong thời gian chấp hành hình phạt nên sẽ tổng hợp hình phạt của bản án trước theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người chưa thành niên nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các quy định của pháp luật về xử lý đối với người dưới 18 tuổi để áp dụng mức hình phạt phù hợp.

Vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên cần đánh giá vai trò của từng bị cáo, cá thể hóa trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt tương xứng. Bị cáo T có nhân thân xấu, có vai trò cao hơn, là người tìm mua ma túy và người liên lạc bán ma túy nên T phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T1.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không phạt hình phạt bổ sung.

[5]. Về nguồn gốc số ma túy: T và T1 khai nhận mua của một người qua mạng xã hội, không biết tên tuổi địa chỉ của người này, lúc người đó đến giao hàng T và T1 xác định đó là nam giới khoảng 22 đến 23 tuổi mặc quần dài, áo cộc tay sẫm màu, đi xe máy Honda Vision màu đỏ không rõ BKS người này đội mũ và bịt khẩu trang nên T và T1 không nhìn rõ mặt. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng chưa xác định được người bán ma túy cho T và T1 nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này là đúng quy định pháp luật

[6]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì niêm phong số 6255/C09 (TT2) của V. Bên ngoài có hình dấu tròn của V và chữ ký của Giám định viên Đoàn Thị Lệ H4 và cán bộ Công an huyện P, là ma túy loại MDMA-4en-PINACA nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng đã cũ thu giữ của Dương Văn T1; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu bạc đã cũ và số tiền 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Kiều Gia H2 đều liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ tịch thu sung quỹ nhà nước

[7]. Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 58; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T**: 24 (hai bốn) tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt 24 (hai bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 164/2023/HS-ST ngày 11/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, buộc Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 48 (bốn tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2024, được trừ thời gian đã bị tạm giữ của bản án trước từ ngày 08/7/2023 đến ngày 17/7/2023.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Dương Văn T1**: 15 (mười lăm) tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2024.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 6255/C09 (TT2) của V. Bên ngoài có hình dấu tròn của V và chữ ký của Giám định viên Đoàn Thị Lệ H4 và cán bộ Công an huyện P.

Tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng đã cũ và 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu bạc đã cũ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/9/2024 giữa Công an huyện P với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội).

Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 450.000đ (bốn trăm năm nghìn đồng)

(Theo Giấy nộp tiền ngày 24/9/2024)

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyễn Văn T và Dương Văn T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ, Hà Nội;
- CQ THAHS huyện Phúc Thọ, Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Xuân Tuân